

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 28-4-2025

V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TÂY NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vân;
2. Ông Mai Trần Phúc .

Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Nguyên Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Hải Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 785/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2025/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toà số 38/2025/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị M, sinh năm 1997; Địa chỉ cư trú: ấp F, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Bá D, sinh năm 1998; Địa chỉ cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 11-12-2024, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Bùi Thị M trình bày: Chị và anh D tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai vào năm 2023. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến giữa năm 2024 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn cho đến nay. Nguyên nhân là do anh D sống vô tâm, không chăm lo cho vợ con, bỏ bê gia đình; chơi cờ bạc online gây nợ nần và có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác nên anh chị đã sống ly thân từ tháng 6/2024 đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, nay chị yêu cầu ly hôn với anh D.

Về con chung: chị và anh D có 01 con chung tên là Nguyễn Bá P, sinh ngày 26-6-2024. Ly hôn, chị xin được nuôi con chung không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Bá D đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng anh D không gửi văn bản trình bày ý kiến về vụ kiện và cũng không đến Tòa án để giải quyết vụ án.*

* Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

+ Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa từ khi thụ lý đến trước thời điểm nghị án thực hiện đúng quy định pháp luật của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa.

+ Về nội dung: Căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị M.

Chị Bùi Thị M được ly hôn với anh Nguyễn Bá D. Giao 01 con chung là Nguyễn Bá P, sinh ngày 26-6-2024 cho chị Bùi Thị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ghi nhận chị M không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đương sự phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Bùi Thị M khởi kiện yêu cầu ly hôn, giải quyết con chung đối với anh Nguyễn Bá D cư trú tại xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Do vậy xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” và Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Bùi Thị M có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn anh D vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị M, anh D.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của chị M, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị M, anh D tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai vào năm 2023. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Về mâu thuẫn vợ chồng: Theo lời trình bày của chị M, do anh D vô tâm, không chăm lo cho gia đình, ham chơi cờ bạc, có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt nên chị M và anh D đã ly thân từ tháng 6/2024 đến nay. Xuyên suốt quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh D không đến Tòa làm việc và không có văn bản trình bày ý kiến về các yêu cầu khởi kiện của chị M. Điều này cho thấy anh D không có biểu hiện, động thái tích cực và thiện chí để giải quyết mâu thuẫn vợ chồng, thuyết phục anh D hàn gắn mối quan hệ vợ chồng.

Xét thấy cuộc sống hôn nhân của chị M và anh D không mang lại hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, không có khả năng đoàn tụ, do vậy Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị M đối với anh D theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Về con chung: Chị M và anh D có 01 con chung tên là Nguyễn Bá P, sinh ngày 26-6-2024. Tính đến thời điểm xét xử, cháu P khoảng 10 tháng tuổi, hiện tại đang sống cùng chị M, do vậy cần giao con chung Nguyễn Bá P cho chị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp. Ghi nhận chị M không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con. Sau ly hôn, anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định pháp luật, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị M không yêu cầu giải quyết; mặt khác anh D không có văn bản trình bày ý kiến đối với các vấn đề này nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị M phải chịu án phí ly hôn theo quy định pháp luật, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí khởi kiện đã nộp.

[4] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị M về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” đối với anh Nguyễn Bá D.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị M được ly hôn với anh Nguyễn Bá D.

- Về con chung: Giao 01 (một) con chung tên là Nguyễn Bá P, sinh ngày 26-6-2024 cho chị Bùi Thị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ghi nhận chị M không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định pháp luật, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Bùi Thị M phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí khởi kiện chị đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0010260 ngày 17-12-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tây Ninh. Chị M đã nộp xong án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án./.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-TAND tỉnh TN;
- VKSND H.C;
- CCTHADS H.C;
- UBND xã x, H.c;
- Đương sự;
- Lầu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Liên